

Bản án số: 98/2024/HSST
Ngày: 23/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐL

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệu Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Nguyễn Thị Mỹ Hạnh
2. Mai Phú

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Thanh Tài – Thư ký Toà án nhân dân thành phố ĐL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Ngọc Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2024, Toà án nhân dân thành phố ĐL, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:109/2024/HSST ngày 27/3/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Bảo Q Tr**; Giới tính: Nữ. Tên gọi khác: không. Sinh ngày 08 tháng 02 năm 1994 tại: Lâm Đồng. Nơi thường trú: số 19 đường Hai Bà Trưng, Phường A, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng. Tạm trú: Số 10/2 đường Thi Sách, Phường A, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Trình độ văn hóa: 11/12. Nghề nghiệp: Tự do. Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: không. Họ và tên bố: không rõ. Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Loan. Sinh năm: 1947. Nơi thường trú: số 19 đường Hai Bà Trưng, Phường A, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Chồng: không có. Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án: 04

- Tại Bản án số 46/2014/HSST ngày 09/05/2014, Nguyễn Bảo Q Tr bị Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo chưa nộp 450.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Tại Bản án số 25/2015/HSST ngày 29/01/2015, Nguyễn Bảo Q Tr bị Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 18 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo chưa nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.935.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Tại Bản án số 135/2017/HSST ngày 12/9/2017, Nguyễn Bảo Q Tr bị Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 04 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 16/11/2020, bị cáo chấp hành xong hình phạt.

- Tại Bản án số 217/2021/HSST ngày 25/11/2021, Nguyễn Bảo Q Tr bị Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 05 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản và tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang chấp hành án theo Bản án số: 217/2021/HSST, ngày 25/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL tại Nhà tạm giữ Công an thành phố ĐL, có mặt.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị Diễm Q, sinh năm: 1975; địa chỉ: Số 06 đường Nguyễn Trung Trực, phường 4, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Hoàng H, sinh năm: 1975; địa chỉ: Số 06 đường Nguyễn Trung Trực, Phường 4, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Bảo Q Tr đã có 04 tiền án về các tội “ Trộm cắp tài sản ” và tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản ” chưa được xóa án tích. Do không có việc làm ổn định nên Tr đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của các quán tạp hóa để lấy tiền tiêu xài. Khoảng 21 giờ ngày 3/4/2023 Tr đến quán tạp hóa “ Hiền C5 ”, địa chỉ: Số 06 đường Nguyễn Trung Trực, Phường 4, thành phố ĐL giả vờ mua hàng để chiếm đoạt tài sản. Sau khi chọn được một số mặt hàng với tổng giá trị là 2.480.000đ, Tr nói với bà Nguyễn Thị Diễm Q đưa thêm cho Tr số tiền 4.000.000đ bỏ vào hai bì thư, mỗi bì thư 2.000.000đ sau đó Tr sẽ chuyển tiền qua số tài khoản cho bà Q số tiền 6.480.000đ thì bà Q đồng ý và đưa số tài khoản 091944074 ngân hàng MB Bank mang tên Nguyễn Thị Diễm Q để Tr chuyển tiền. Do trong tài khoản của Tr không có đủ tiền nhưng Tr biết trong ứng dụng internet banking của ngân hàng TP Bank có mục chuyển tiền chờ, khi nào trong tài khoản có tiền sẽ tự động trừ tiền và chuyển cho người nhận nên Tr đã vào ứng dụng internet banking của ngân hàng TP Bank đặt lệnh chuyển tiền đến số tài khoản của bà Q. Sau khi đặt lệnh chuyển tiền, trên ứng dụng internet banking của ngân hàng TP Bank báo chuyển tiền thành công nhưng trên thực tế tài khoản của Tr không có đủ tiền để trừ và cũng không có tiền được chuyển đi. Lúc này, Tr cho bà Q xem màn hình điện thoại của Tr có hình ảnh chuyển tiền thành công số tiền 6.480.000đ với mục đích để bà Q tin tưởng Tr đã chuyển tiền và đưa cho Tr số hàng hóa và số tiền trên, nhưng bà Q kiểm tra chưa thấy tiền chuyển tới tài khoản của mình nên nói khi nào nhận được tiền sẽ đưa tiền và số hàng hóa cho Tr để Tr mang đi. Trong lúc đứng ở quán tạp hóa, lợi dụng lúc bà Q không để ý Tr đã lấy hai bì thư bên trong có số tiền 4.000.000đ để trong bịch hàng trên quầy tính tiền cất giấu vào trong người. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày bà Q vẫn chưa nhận được tiền Tr chuyển khoản nhưng do đã khuya bà Q nói Tr đi về để hôm sau nhận được tiền thì tính sau, khi Tr định đi về thì bà Q kiểm tra không thấy hai phong bì bên trong có số tiền 4.000.000đ, bà Q kiểm tra camera trong quán

phát hiện Tr lợi dụng lúc bà Q không để ý đã lấy hai phong bì bên trong có số tiền 4.000.000đ cất giấu vào trong người nên đã trình báo sự việc đến Công an Phường 4, thành phố ĐL. Tại cơ quan Công an, Nguyễn Bảo Q Tr đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tang vật vụ án:

- Số tiền Việt Nam 4.000.000đ (bốn triệu đồng) được niêm phong trong hai phong bì, trong đó: 01 (một) phong bì màu trắng có ghi chữ “*Bảo Tr phòng kinh doanh kính viếng*” bên trong có số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) và 01 (một) phong bì màu trắng có ghi chữ “*Bảo Tr phòng kinh doanh chúc bác mau khỏe*” bên trong có số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng).

- 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax, số Seri M3YN6YJN1H, số Emei: 352996435213379 đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì.

- 01 Giấy chứng sinh phôi số 6173 mang tên Nguyễn Bảo Q Tr.

- 01 đĩa CD lưu trữ Video Clip ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ án.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Diễm Q, sinh năm 1975, Hộ khẩu thường trú: Số 06 đường Nguyễn Trung Trực, Phường 4, thành phố ĐL, Lâm Đồng bị chiếm đoạt số tiền 4.000.000đ. Ngày 18/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 34/QĐ-ĐTTH trả lại số tiền trên cho bà Q, bà Q đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số: 124/CT-VKSĐL-LĐ ngày 15/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, truy tố bị cáo Nguyễn Bảo Q Tr phạm vào tội: “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa: Bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng và khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội Đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bảo Q Tr phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bảo Q Tr, từ 03 năm đến 04 năm tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt 05 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản và tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo Bản án số: 217/2021/HSST ngày 25/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng. Buộc bị cáo Nguyễn Bảo Q Tr chấp hành hình phạt của hai Bản án từ 8 năm đến 9 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/8/2023.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: - Trả cho bị cáo Nguyễn Q Bảo Tr 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax, số Seri M3YN6YJN1H, số Emei: 352996435213379 đã qua sử

dụng được niêm phong trong phong bì. (theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu ngày 20/3/2024 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an Thành phố ĐL và Chi cục thi hành án dân sự thành phố ĐL), nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, áp dụng vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Việc chấp hành của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Qua xem xét về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo đã 4 lần bị Tòa án xét xử về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Trong thời gian bị cáo chờ chấp hành án, đáng lẽ ra bị cáo phải tu dưỡng, rèn luyện bản thân nhưng bị cáo lại lợi dụng sự sơ hở của chủ tiệm tạp hóa, lén lút lấy hai bì thư bên trong có số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) nhằm mục đích tiêu xài cá nhân là hành vi vi phạm pháp luật.

[3]. Tình tiết định khung hình phạt: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, biên bản tạm giữ tang vật, vật chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản”. Bị cáo tái phạm nguy hiểm nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, truy tố bị cáo ở khung hình phạt theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân, mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần có mức án nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6]. Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[7]. Xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax, số Seri M3YN6YJN1H, số Emei: 352996435213379 là tài sản của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa CD lưu trữ Video Clip ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ án.

[8]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bảo Q Tr phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bảo Q Tr 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt 05 (năm) năm tù của bản án số: 217/2021/HSST ngày 25/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng về tội “ Trộm cắp tài sản” và tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Buộc bị cáo Nguyễn Bảo Q Tr chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. (Được trừ thời gian tạm giam từ ngày 21/7/2021 đến ngày 24/8/2021. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam 03/8/2023.

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả cho bị cáo Nguyễn Q Bảo Tr 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax, số Seri M3YN6YJN1H, số Emei: 352996435213379 đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì. (*theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu ngày 20/3/2024 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an Thành phố ĐL và Chi cục thi hành án dân sự thành phố ĐL*) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa CD lưu trữ Video Clip ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ án.

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc: Bị cáo Nguyễn Bảo Q Tr phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà L;
- Công an thành phố Đà L;
- Thi hành án thành phố Đà L;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Diệu Nga

Nơi nhân:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKS thành phố ĐL;
- Sở tư pháp Lâm Đồng;
- Công an TP Đà Lạt;
- THA thành phố ĐL;
- Những người tham gia tố tụng;
- BP theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ Toạ phiên toà

Nguyễn Thị Diệu Nga